

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2024-2025
và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn của Phòng GDĐT huyện Điện Biên về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết năm học 2024-2025; Trường Tiểu học Thanh Yên báo cáo kết quả và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026, như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM HỌC 2024-2025

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

Năm học 2024-2025, được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GDĐT huyện, UBND huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên; sự quan tâm ủng hộ của Đảng ủy, UBND, các tổ chức đoàn thể và phụ huynh, nhân dân trong xã về hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

Ban Giám hiệu có năng lực, năng động, sáng tạo; tập thể giáo viên trong nhà trường luôn đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao đối với công tác giáo dục. Nhà trường có đội ngũ cốt cán là những giáo viên giỏi tỉnh và huyện luôn năng động, sáng tạo trong hoạt động dạy học.

Cơ sở vật chất nhà trường như: Phòng học, bàn ghế, trang thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học.

Chất lượng giáo dục, nề nếp mọi hoạt động của nhà trường duy trì giữ vững các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, vở viết, được mượn đồ dùng học tập đầy đủ. Có đủ phương tiện trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên.

2. Khó khăn

Một số ít phụ huynh chưa nhận thức rõ về quyền lợi học tập của học sinh, chưa quan tâm chăm lo tới học tập của học sinh; điều kiện kinh tế của nhân dân trên địa bàn xã khó khăn, mức thu nhập của người dân còn rất thấp, đời sống của một bộ phận nhân dân còn nghèo nên ít nhiều cũng ảnh hưởng đến công tác xã hội hóa của nhà trường.

II. CÔNG TÁC THAM MƯU, LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tham mưu có hiệu quả với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ giáo dục đào tạo năm học 2024-2025.

Lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ năm học: thực hiện Chương trình GDPT 2018; chỉ đạo đội ngũ giáo viên thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018; dạy học theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất người học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra Nội bộ sát với tình hình thực tế đơn vị; thực hiện đúng theo kế hoạch đã đề ra. Trong năm học kiểm tra toàn diện được 11 cán bộ, giáo viên; chuyên đề được 17 cán bộ, giáo viên; kiểm tra việc ổn định nề nếp lớp chủ nhiệm 21/21 lớp. Không có cán bộ, giáo viên vi phạm.

Nhà trường làm tốt công tác tiếp dân. Trong năm học không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối năm sát với tình hình thực tế tại trường. Hoàn thiện việc kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2024-2025.

Tổ chức cho giáo viên tham gia tốt Hội thi GVDG cấp Trường đạt thành tích cao: 34/35 GV đạt 97%.

Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục: Nhà trường đã được công nhận đạt chuẩn QG mức độ II năm học 2021-2022. Hàng năm xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, báo cáo kết quả cải tiến chất lượng theo quy định.

Thư viện trường học đạt chuẩn Thư viện trường học tiên tiến mức độ 2.

Làm tốt công tác pháp chế, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo tốt an ninh an toàn trường học. Trong năm học không xảy ra tai nạn thương tích hay mất an toàn trường học.

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục đào tạo ở đơn vị, địa phương: huy động 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, tu bổ, sửa chữa cơ sở vật chất, tham gia công tác khuyến học khuyến tài,...

Thực hiện tốt cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo, chuyển đổi số trong giáo dục.

Làm tốt công tác truyền thông giáo dục. Trong năm học nhà trường đăng tải lên Thông tin điện tử của nhà trường 18 tin bài truyền thông về giáo dục đào tạo; tuyên truyền đến nhân dân cùng phối hợp với giáo viên tạo điều kiện cho học sinh học tập. Làm tốt công tác nêu gương người tốt việc tốt của đơn vị. Thực hiện nghiêm túc các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; đưa thông tin và phát ngôn trên mạng xã hội.

Hội đồng trường hoạt động có chiều sâu chất lượng: tiến hành kiểm tra giám sát các mục tiêu đề ra trong năm học; qua kiểm tra, giám sát không có biểu hiện vi phạm.

Thực hiện nghiêm quy định công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-

BGDDT, ngày 03/6/2024.

Những điểm mới sáng tạo của đơn vị: Công tác chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, vũ điệu sân trường.

2. Đánh giá việc tổ chức các kỳ thi, Hội thi

2.1. Đánh giá việc tổ chức các kỳ thi, hội thi của Giáo viên:

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 34/35 đ/c, chiếm 97 %, trong đó:

+ GVDG cấp Tỉnh: 02/35 đ/c, chiếm 5,7 %.

+ Dạy giỏi cấp Huyện (bảo lưu): 11/35 đ/c, chiếm 31,4%.

+ Giáo giỏi cấp Trường: 21/35 đ/c; chiếm 60 %.

+ Cuộc thi của học sinh:

2.2. Các cuộc thi do nhà trường tổ chức đối với học sinh:

- Cuộc thi Violympic Toán trên mạng Internet từ khối 1-5:

+ Vòng thi cấp trường: có 97 học sinh tham gia, 91 học sinh được Ban tổ chức cấp Giấy chứng nhận.

+ Vòng thi cấp Huyện: có 91 em tham gia có 66 em được Ban tổ chức cấp Giấy chứng nhận.

+ Vòng thi cấp Tỉnh: có 65 em tham gia có 30 em được Ban tổ chức cấp Giấy chứng nhận.

- Cuộc thi Trạng Nguyên Tiếng Việt trên mạng Internet từ khối 1- 5:

+ Vòng thi cấp Trường (Sơ khảo): có 113 học sinh tham gia, 66 học sinh đạt giải của Ban tổ chức cấp Giấy chứng nhận.

+ Vòng thi cấp huyện (thi Hương): có 66 em tham gia, 19 em đạt giải của BTC cấp Giấy chứng nhận: 03 giải Nhì, 03 giải Ba, 13 giải Khuyến khích.

+ Vòng thi cấp Tỉnh (thi Hội): có 6 em tham gia, 02 em đạt giải của BTC cấp Giấy chứng nhận: 01 giải Nhất, 01 giải Khuyến khích.

2.3. Các cuộc thi do cấp huyện, cấp tỉnh tổ chức:

- Cuộc thi IOE trên mạng Internet khối 3, 4, 5:

+ Vòng thi cấp Huyện: có 30 học sinh tham gia, 29 học sinh đạt giải (01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 05 giải Ba, 21 giải Khuyến khích).

+ Vòng thi cấp Tỉnh: có 26 học sinh đạt giải (Nhất: 02, Nhì: 03, Ba: 03, KK: 18).

- Cuộc thi giao lưu Olympic Toán, Tiếng Việt khối 3, 4, 5 cấp Huyện:

- Tổng số 38 học sinh tham gia, đạt 24 giải (06 - Ba; 18 - KK).

- Hội thao HS cấp Huyện: 07 giải (01 nhất, 04 Nhì, 02 Ba). Thể thao GV (Nhất: 01 Bóng chuyền nam; Nhì: 01 Cầu lông).

- Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng cấp Huyện: 03 sản phẩm

dự thi thuộc lĩnh vực đồ dùng học tập. Đạt giải Khuyến khích 01 sản phẩm.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại Đảng, chính quyền, đoàn thể

2.1. Tổ chức cơ sở Đảng:

Năm 2024, xếp loại Chi bộ “Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu” (Quyết định số 209-QĐ/ĐU, ngày 20/12/2024 của Đảng ủy xã Thanh Yên).

2.2. Về tổ chức Công đoàn:

Năm học 2024-2025: xếp loại CĐCS “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

2.3. Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân: Không.

3. Kết quả xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên trong năm học:

Năm học	Tổng số CBGV, NV	HTXS	HTT	HT
2024-2025	43	7/43 = 16,3%	33/43 = 76,7%	3/43 = 6,8%

* Kết quả thi đua, khen thưởng:

Năm học	Tổng số CBGVNV	LĐTT	CSTD cơ sở	Tổ LĐTT
2024-2025	43	40/43 = 93,0%	13/43 = 30,2%	6/6=100%

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN GDĐT ĐƯỢC GIAO

- Số lớp hiện có, chia theo từng khối lớp, so với năm học trước tăng/giảm (ghi rõ khối lớp tăng/giảm, nguyên nhân).

Khối lớp	Kế hoạch giao		Thực hiện					Tăng giảm
	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Dân tộc	Số HS/lớp	Tỉ lệ	
1	4	111	4	111	72	27,8	100%	-6
2	4	117	4	117	70	29,3	100%	-17
3	5	136	5	136	102	27,2	100%	+14
4	4	122	4	122	84	30,5	100%	+24
5	4	98	4	98	66	24,5	100%	+5
Tổng	23	584	23	584	394		100%	+20

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có: 43, trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 02, so sánh tăng/giảm với năm học trước giảm 0 người.

+ Giáo viên: 35 (trong đó có 02 GV đi biệt phái), so sánh tăng/giảm với năm học trước giảm 02 gv.

+ Nhân viên: 06 (03 Hợp đồng), so sánh tăng/giảm với năm học trước không tăng giảm.

+ Đảng viên: 30, so sánh tăng/giảm với năm học trước tăng 03 người.

- Tổng số phòng học và phòng hỗ trợ học tập hiện có: 26, chia ra; số phòng kiên cố: 23, số phòng bán kiên cố: 3, số phòng tạm: 0, số phòng mượn: 0. Số phòng xây mới: 0, so sánh số phòng tăng/giảm so với năm học trước: Không.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

1. Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; đánh giá kết quả chỉ đạo, thực hiện các nội dung đổi mới ở các cấp học

- Quản lý chuyên môn các cấp học, đơn vị:

+ 5/5 khối lớp thực hiện SGK mới Chương trình phổ thông 2018, tổng số 21 lớp, 584 HS.

+ Làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho CBGVNV, học sinh. Các khối lớp thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các lớp tích cực bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn.

+ Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc thực hiện các tiết đọc thư viện, việc dạy nội dung GDĐP lồng ghép trong các môn học và HĐTN, dạy nội dung GDQPAN, phòng chống thiên tai UPBĐKH, Quyền con người... lồng ghép trong các môn học, dạy HS cách làm bài tập làm văn theo hướng mở, dạy mở rộng vốn từ.

+ GV thực hiện vận dụng các phương pháp dạy học theo mô hình trường tiểu học mới kết hợp với các kỹ thuật dạy học tích cực; dạy mỹ thuật theo phương pháp Đan mạch, dạy TNXH, Khoa học theo phương pháp bàn tay nặn bột.

* Chất lượng môn Toán và Tiếng Việt năm học 2024-2025:

TT	Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Ghi chú
		SL	%	SL	%	SL	%	
1	Tiếng Việt	453	77,6	128	21,9	3	0,5	
2	Toán	446	76,4	138	23,6			

Kết quả về năng lực cốt lõi:

TT	Năng lực chung	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Tự chủ, tự học	433	74,1	149	25,5	2	0,3
2	Giao tiếp, hợp tác	433	74,1	150	25,7	1	0,2
3	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	429	73,5	153	26,2	2	0,3
	Năng lực đặc thù						
4	Ngôn ngữ	434	74,3	148	25,3	2	0,3
5	Tính toán	433	74,1	151	25,9	0	
6	Tin học	268	75,3	88	24,7	0	

7	Công nghệ	266	74,7	90	25,3	0	
8	Khoa học	435	74,5	149	25,5	0	
9	Thẩm mỹ	440	75,3	144	24,7	0	
10	Thể chất	442	75,7	142	24,3	0	

Kết quả về phẩm chất:

TT	Phẩm chất	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Yêu nước	571	97,8	13	2,2	0	
2	Nhân ái	538	92,1	46	7,9	0	
3	Chăm chỉ	446	76,4	138	23,6	0	
4	Trung thực	486	83,2	98	16,8	0	
5	Trách nhiệm	460	78,8	124	21,2	0	

- Hoàn thành chương trình TH: $98/98 = 100\%$.

- Hoàn thành chương trình lớp học: $483/486 = 99,5\%$.

- Học sinh được khen thưởng: 278 em (trong đó HSXS; 160 em; HS tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 111 em; Đạt thành tích trong các phong trào Thể thao, Đội: 07 học sinh).

* Chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ phổ thông đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm: 03 giáo viên.

- Việc thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm: có 13 lớp, 356 học sinh. Việc đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo chuẩn đầu ra đảm bảo theo quy định.

- Đánh giá kết quả, chất lượng giáo dục học kỳ II và cả năm học 2024-2025: 99,5% học sinh HT trở lên.

- Đầu tư phòng dạy học ngoại ngữ, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ, phần mềm, học liệu: Khá đầy đủ.

- Hạn chế và nguyên nhân: Không

* Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ: duy trì và giữ vững đạt chuẩn PC mức độ 3, XMC mức độ 2.

* Công tác Đảng/Đoàn/Đội/Hội/Công đoàn của đơn vị

- Số đảng viên/tổng số CBCCVCNLD: 32/43, tỷ lệ 74,4%;

- Hoạt động nổi bật và kết quả đạt được của các tổ chức Đảng/Đoàn /Đội/Hội/ Công đoàn của đơn vị: Đạt vững mạnh xuất sắc, trong năm học kết nạp được 2 đảng viên mới.

* Hạn chế và nguyên nhân: Không.

2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

2.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện quy chế làm việc và văn hóa công sở. Không có CBQL, nhà giáo vi phạm đạo đức, quy chế.

- Công tác tổ chức: rà soát, điều chỉnh, sắp xếp đội ngũ giáo viên, nhân viên: Nhà trường bố trí phân công hợp lý đúng biên chế, đúng chuyên ngành đào tạo, đúng với năng lực của từng người để thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả.

- Việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và kế hoạch của UBND tỉnh: Không.

- Tình hình triển khai thực hiện: Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 06/08/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2019-2025”; Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 01/11/2020 phê duyệt Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS tỉnh Điện Biên giai đoạn 1 (2020-2025). Cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường đã tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chuyên môn do Phòng GD tổ chức. Nhà trường đã chỉ đạo đội ngũ giáo viên xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ GD, Thực hiện sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng để triển khai các nội dung do Sở tổ chức bồi dưỡng trong năm học tại các trường và tổ chức các chuyên đề cấp tổ, cấp trường...

- Công tác xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục: làm tốt công tác xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý. Quy hoạch những giáo viên có đủ năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vào các vị trí chủ chốt trong nhà trường.

- Công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên theo hạng chức danh nghề nghiệp:

+ Số viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp có 35 người, đạt tỷ lệ 100%, so sánh tăng/giảm với năm học trước: 0.

+ Số viên chức được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành có 40 người đạt tỷ lệ 100%, so sánh tăng/giảm với năm học trước: 0.

- Kết quả triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo dục các cấp; thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục: Đạt 100%.

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ quản lý theo chuẩn chức danh.

Hiệu trưởng: HTXSNV; Phó HT: HTNV

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản mới về lĩnh vực tổ chức cán bộ; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất: Bổ sung 1 Phó HT còn thiếu.

- Việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục: Không.

- Hạn chế và nguyên nhân: Không.

2.2. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Báo cáo đánh giá tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài; đánh giá việc thực hiện và kết quả thực hiện Kế hoạch “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn”; Kế hoạch phổ cập giáo dục xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của đơn vị: Tăng cường trẻ hóa đội ngũ.

- Hạn chế và nguyên nhân: Không.

3. Công tác bố trí, phân bổ ngân sách nhà nước và huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

- Việc phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao: Đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Tình hình thực hiện việc xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất trường lớp: Sơn sửa lớp học, tu sửa cảnh quan trường lớp.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, thiết bị dạy học phục vụ đổi mới Chương trình và thay sách giáo khoa lớp 1,2,3,4,5: Đầy đủ.

- Việc quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, quản lý tài sản công; đầu tư xây dựng cảnh quan, môi trường, xây dựng thư viện đạt chuẩn được nhà trường sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích.

- Công tác xã hội hóa giáo dục; kết quả việc huy động nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục và đào tạo (*số liệu cụ thể*): Năm học 2024-2025, nhà trường huy động được 1200 công lao động vệ sinh trường lớp; tài trợ 145 triệu đồng.

- Công tác quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học theo phân cấp quản lý: Không có.

- Công tác quản lý thu phí, lệ phí và các khoản huy động, đóng góp của nhân dân trong các cơ sở giáo dục?; Đánh giá việc quản lý các khoản thu ngoài ngân sách, giải quyết các khoản lạm thu: Đảm bảo đúng theo quy định.

- Việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh: Đảm bảo đúng theo quy định. Những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện: Không.

- Hạn chế và nguyên nhân: Không.

4. Công tác tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh

- Đánh giá kết quả thực hiện tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, nhân viên: Nghiêm túc, không có trường hợp vi phạm.

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống, chú trọng rèn các kỹ năng sống cho học sinh như kỹ năng tự học, tự giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, kỹ năng phòng tránh đuối nước,... Tăng cường công tác an ninh trật tự trong trường học, xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm.

- Thông qua các buổi hoạt động NNLL, sinh hoạt dưới cờ với nội dung mỗi tuần một câu chuyện đẹp, Mỗi tuần một cuốn sách hay; Mỗi tuần một tấm gương sáng; Tham gia hội thi trực tuyến “Vì an toàn giao thông” đã tích cực giáo dục ý thức đạo đức, lối sống, ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần yêu lao động, yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường cho học sinh nhằm kiểm chế, kiểm soát và ngăn chặn các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực học đường.

- Tuyên truyền phổ biến chỉ thị năm học 2024-2025: An toàn giao thông; Quán triệt công tác chính trị tư tưởng trong CB, GV, NV; văn bản liên quan đến chế độ, chính sách. Phòng chống dịch, Luật Giao thông.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, thành lập câu lạc bộ. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, hội phụ huynh. Tham mưu với các tổ chức đoàn thể địa phương chăm lo phong trào; thường xuyên tổ chức các giải TDTT chào mừng các ngày lễ, đưa các môn TT dân tộc như kéo co, đẩy gậy, ném còn, múa sạp,...

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới: Thực hiện nghiêm túc.

5. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; tổ chức bán trú; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Tình hình triển khai Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Đối với công tác Giáo dục thể chất trong các trường phổ thông tăng cường đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, cách

thức kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Quan tâm nhiều đến việc giáo dục thể chất, chú trọng các tiết dạy thể dục, đưa câu lạc bộ Võ thuật, câu lạc bộ bóng đá vào trường học,... để các em có điều kiện rèn luyện sức khỏe. Tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất gắn liền với phát hiện và bồi dưỡng tố chất thể thao cho học sinh.

Chú trọng bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật cho HS thông qua các môn học: Nhạc - Họa và chương trình biểu diễn văn nghệ.

Thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông: Phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh nếu phát hiện học sinh có biểu hiện tâm lý.

Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống, chú trọng rèn các kỹ năng sống cho học sinh như kỹ năng tự học, tự giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại, kỹ năng phòng tránh đuối nước,... Tăng cường công tác an ninh trật tự trong trường học, xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm.

Các giải pháp đã thực hiện nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương.

6. Sắp xếp, kiện toàn quy mô trường, lớp học

Báo cáo kết quả rà soát, sắp xếp điều chỉnh quy mô số lớp/trường, số học sinh/lớp ở các cấp học, đơn vị (*có minh chứng, số liệu cụ thể*)? Báo cáo kết quả triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2149/UBND-NC ngày 26/5/2023 về việc đảm bảo nguồn giáo viên giảng dạy Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường có đủ tỉ lệ 1,5 GV/lớp, có đủ các loại hình GV chuyên biệt.

Nêu rõ khó khăn, tồn tại hạn chế trong việc thực hiện: Không.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Xây dựng, phát triển các hình thức liên kết, hợp tác với các tổ chức, trường học, trung tâm nước ngoài trong kết đào tạo, công nhận tín chỉ, dạy và học ngoại ngữ đảm bảo các quy định hiện hành.

- Hạn chế và nguyên nhân: Không.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Đánh giá tình hình khai thác, sử dụng hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo; hệ thống mạng trực tuyến ứng dụng trong tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: Thực hiện thường xuyên.

- Thực hiện thúc đẩy chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; dạy học trực tuyến; bồi dưỡng nâng cao cho đội ngũ cán bộ CNTT các đơn vị. Kết quả?

+ Đã thực hiện hồ sơ điện tử, chữ ký số, thực hiện học bạ số.

+ Việc xây dựng, sử dụng kho tư liệu, bài giảng điện tử, bài trình chiếu của ngành. Việc tổ chức diễn đàn trên mạng về kiểm tra đánh giá trong quá trình dạy học ở trường phổ thông. Ứng dụng sổ điện tử, học bạ điện tử trong nhà trường.

+ Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Không.

9. Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Đánh giá tình thực hiện nhiệm vụ tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm: Nhà trường kiểm tra thường xuyên trong năm học, không có trường hợp vi phạm.

10. Thực hiện các phong trào thi đua

Công tác đẩy mạnh thực hiện “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” và phong trào “Thi đua xây dựng Trường học hạnh phúc” với mục tiêu hướng đến xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, văn minh và nhân văn. Thực hiện các quy định thi đua khen thưởng? Công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến? Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác thi đua khen thưởng?

Các phong trào thi đua trong năm học được nhà trường phát động kịp thời, được toàn thể CB, GV, NV hưởng ứng nhiệt tình.

11. Công tác truyền thông

- Đánh giá việc xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông năm học 2024 - 2025 của đơn vị: Triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng.

- Nội dung, hình thức triển khai công tác truyền thông của đơn vị? (*Những điểm mới, nổi bật trong công tác truyền thông?*) Tổ chức các hoạt động chào mừng kỉ niệm 50 năm Giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước.

- Thực hiện các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; đưa thông tin và phát ngôn trên mạng xã hội: Thực hiện nghiêm túc.

- Kết quả công tác truyền thông trong năm học: số lượng tin bài trên website/fanpage của đơn vị; số tin bài gửi Sở GDĐT; số người theo dõi, lượt tương tác trên website, fanpage của đơn vị: Xây dựng kế hoạch truyền thông, triển khai thực hiện tốt kế hoạch, kết quả đã đăng 18 tin bài trên trang Web của trường, truyền thông gương người tốt, việc tốt trong thực hiện nhiệm vụ năm học trên nhóm Zalo, gmail...

- Hạn chế, nguyên nhân, giải pháp: Không.

12. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông

- Tình hình, kết quả thực hiện Chương trình giáo dục ATGT “Tôi yêu Việt Nam” năm học 2024-2025: Thực hiện nghiêm túc

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT trong trường học? (*Tình hình triển khai các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của Sở,*

của Ban ATGT cấp huyện; số buổi tuyên truyền, hình thức tuyên truyền; kết quả thực hiện của các cơ sở giáo dục; tình hình vi phạm trật tự ATGT trong năm học, nêu rõ số lượng trường hợp vi phạm ATGT (nếu có) và các hình thức xử lý vi phạm).

- Nhà trường phối kết hợp với CA huyện, CA xã Thanh Yên tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT được 1 lần/năm học.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Huy động 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp.
- Duy trì 100% số lượng học sinh.
- Duy trì và giữ vững chuẩn PCGD mức độ 3, xóa MC mức độ 2.
- Nhà trường Xây dựng thành công trường đạt chuẩn quốc gia mức độ.
- Tổ chức thực hiện hồ sơ điện tử, thực hiện chữ kí số; thực hiện thí điểm học bạ số.
- Hoàn thành xuất sắc kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025.
- Công đoàn cơ sở vững mạnh.
- Xây dựng thư viện đạt thư viện tiên tiến mức độ 2.
- Trường có đời sống văn hóa tốt.
- Trường học an toàn.
- Liên đội: Mạnh xuất sắc.

2. Những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở, đơn vị: Không.

3. Hạn chế và nguyên nhân: Không.

Phần thứ 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025-2026

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Tiếp tục triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học Hạnh phúc”.
2. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.
 - Thực hiện hồ sơ điện tử, chữ kí số, học bạ số.
 - Xây dựng kế hoạch cụ thể sát thực - triển khai thực hiện nghiêm túc.
 - Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá.
 - Duy trì vững chắc công tác phổ cập giáo dục tiểu học - xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
 - Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy, mô hình trường học mới, phương pháp kiểm tra đánh giá; ứng dụng CNTT trí tuệ nhân tạo AI vào giảng dạy, đánh giá chất lượng giáo dục.

3. Nâng cao năng lực của hệ thống quản lý giáo dục. Đổi mới quản lý tài chính, đẩy mạnh các nguồn lực từ công tác xã hội hóa để tu sửa trường lớp.

4. Duy trì quy mô trường lớp, tăng cường củng cố CSVC.

5. Duy trì và xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường Xanh - Sạch - Đẹp, trường An toàn, XD trường có đời sống văn hóa tốt, trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, tích cực đổi mới, tự học tự bồi dưỡng để nâng cao hiểu biết.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về đổi mới công tác quản lý giáo dục, đào tạo

- Tăng cường phân cấp, phân quyền cho cán bộ, giáo viên, tự chủ và chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm túc việc ba công khai tại bảng tin nhà trường.

- Thực hiện tốt cải cách hành chính, nghiêm túc thực hiện các quy định của Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục 5 năm và hàng năm phù hợp với Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác kiểm tra nội bộ trường học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học.

- Không tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng, phát hiện các nhân tố mới, nhân tố điển hình để kịp thời khen thưởng, nhân rộng.

2. Rà soát, phát triển mạng lưới trường lớp, huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp.

- Mở lớp tại điểm trường. Điểm trung tâm: 10 lớp; điểm Việt Yên: 10 lớp.

- Huy động 100% học sinh trong độ tuổi 6 - 10 tuổi ra lớp.

- Tổng số HS huy động: 100% số lượng học sinh trong độ tuổi ra lớp, duy trì: 100% HS

3. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục

- Số học sinh chuyên lớp, HTCTTH cuối năm: 100%.

- Hoạt động giáo dục: Hoàn thành 100%, trong đó: số học sinh được khen thưởng cuối năm: 60% trở lên.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Phân công, sắp xếp bố trí đội ngũ giáo viên phù hợp với năng lực sở trường để phát huy thế mạnh của từng người.

- Đẩy mạnh bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao trình độ ứng dụng

tin học cho cán bộ, giáo viên.

- Tăng cường công tác phát triển Đảng trong nhà trường.
- Đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Chuẩn Hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; phân tích kết quả đánh giá để điều chỉnh nội dung bồi dưỡng đội ngũ.

- Đảm bảo các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

5. Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính và tăng cường cơ sở vật chất.

- Đổi mới cơ chế chính sách, cơ chế tài chính trong cơ quan.
- Huy động mọi nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, cảnh quan trường lớp học. Tích cực trồng cây xanh.
- Tham mưu với các cấp các ngành đẩy nhanh xây dựng nhà lớp học 2 tầng tại điểm trường Việt Yên, lát gạch sân trường.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu với các cấp để phát triển sự nghiệp giáo dục nhà trường.
- Tăng cường, đẩy mạnh công tác XHHGD có hiệu quả.
- Duy trì khối đoàn kết nội bộ, thực hiện dân chủ hóa, tạo sự đồng thuận thống nhất cao trong các tổ chức, CBGV, NV trong nhà trường.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tiếp tục tham mưu đề xuất các cấp có thẩm quyền bổ sung CBQL 01 Phó Hiệu trưởng để đảm bảo về số lượng theo quy định về tổ chức hoạt động Điều lệ trường tiểu học.

Sớm triển khai chủ trương xây dựng khu nhà học tại điểm Việt Yên đã được UBND tỉnh đồng ý phê duyệt; tiếp tục đầu tư trang bị các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy - học đảm bảo mục tiêu Chương trình GDPT 2018.

Trên đây là Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Thanh Yên.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Phòng VHXXH (để b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Thu Hương